

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 878/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4121/TTr-BKHĐT ngày 17 tháng 6 năm 2019; ý kiến của các Bộ: Nội vụ (Công văn số 2975/BNV-CQĐP ngày 04 tháng 7 năm 2019), Tài chính (Công văn số 7728/BTC-NSNN ngày 08 tháng 7 năm 2019), Xây dựng (Công văn số 1594/BXD-QHKT ngày 08 tháng 7 năm 2019) và Tư pháp (Công văn số 2581/BTP-PLDSKT ngày 11 tháng 7 năm 2019),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên gọi: Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Tổ chức thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cho 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

3. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng: Gồm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên Hội đồng và một số chuyên gia về quy hoạch.

4. Thành phần Hội đồng:

a) Chủ tịch Hội đồng: Ông Nguyễn Đức Trung, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Thành viên Hội đồng: Là đại diện các bộ, cơ quan ngang bộ (Phụ lục kèm theo); các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm cử lãnh đạo cấp Vụ tham gia thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

c) Chuyên gia về quy hoạch: Giao Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định lựa chọn mời một số chuyên gia có kinh nghiệm về lĩnh vực quy hoạch và am hiểu về điều kiện của địa phương tham gia Hội đồng.

5. Cơ quan thường trực của Hội đồng:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cơ quan thường trực của Hội đồng được sử dụng con dấu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình hoạt động.

b) Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và các địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

6. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng:

Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

7. Quy chế hoạt động của Hội đồng:

Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định ban hành.

8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng:

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật về đầu tư công.

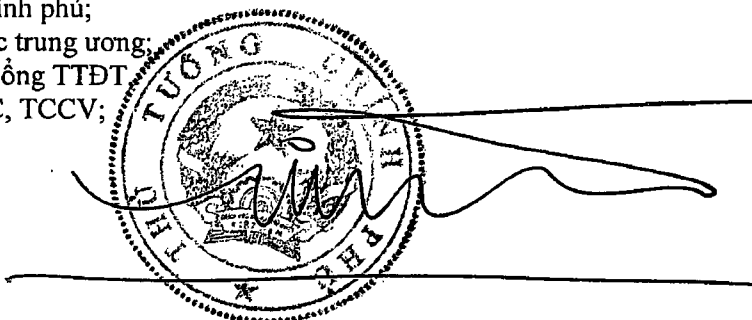
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT các Vụ: CN, NN, KTTH, KGVX, QHQT, NC, TCCV;
- Lưu: VT, QHĐP (3) NHL. 74

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng



Phụ lục
DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
NHIỆM VỤ LẬP QUY HOẠCH TỈNH THỜI KỲ 2021 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Quyết định số 878/QĐ-TTg
ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Đại diện Bộ Xây dựng.
2. Đại diện Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3. Đại diện Bộ Tài chính.
4. Đại diện Bộ Nội vụ.
5. Đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
7. Đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ.
8. Đại diện Bộ Ngoại giao.
9. Đại diện Bộ Y tế.
10. Đại diện Bộ Quốc phòng.
11. Đại diện Bộ Công an.
12. Đại diện Bộ Công Thương.
13. Đại diện Bộ Tư pháp.
14. Đại diện Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
15. Đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
16. Đại diện Bộ Thông tin và Truyền thông.
17. Đại diện Bộ Giao thông vận tải.
18. Đại diện Ủy ban Dân tộc./.